

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng), Chương trình hành động của Ban Chấp hành Trung ương Đảng thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và Chỉ thị số 01-CT/TW, ngày 23/01/2026 của Bộ Chính trị về nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; trên cơ sở Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và căn cứ tình hình thực tiễn, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương quán triệt nghiêm túc, sâu sắc Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, tạo sự thống nhất cao về nhận thức, tư tưởng và hành động trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân, củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc; nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động, giám sát, phản biện xã hội; tạo sự đồng thuận và huy động sức mạnh toàn dân, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và hiện thực hóa mục tiêu sớm đưa tỉnh Thái Nguyên trở thành trung tâm công nghiệp hiện đại, có thu nhập trung bình cao trước năm 2030, phấn đấu thành tỉnh phát triển có thu nhập cao trước năm 2045.

2. Căn cứ Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Chương trình hành động này, các cấp ủy đảng, chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội tập trung lãnh đạo tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án giai đoạn 2025 - 2030 với lộ trình, thời gian hoàn thành cụ thể; thực hiện nhiệm vụ chính trị gắn với thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp. Đưa nội dung các nghị quyết thành nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, liên tục của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội các cấp.

3. Quá trình tổ chức thực hiện Chương trình hành động phải gắn liền với việc triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh; tiến hành đồng bộ, quyết liệt, xác định rõ trách nhiệm của tập thể, nhất là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương và cấp ủy viên ở từng cấp với tư duy đổi mới, sát thực tiễn; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; lựa chọn đúng trọng tâm, trọng điểm; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, bố trí nguồn lực, tổ chức thực hiện có hiệu quả. Kết quả thực hiện Nghị quyết và Chương trình hành động phải được đánh giá hằng năm và là cơ sở quan trọng để đánh giá cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, người đứng đầu trong từng năm và cả nhiệm kỳ; tăng cường kiểm tra, giám sát, định kỳ sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, bổ sung, điều chỉnh kịp thời, phù hợp với tình hình thực tiễn nhằm đạt và vượt các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đã đề ra.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

1.1. Nhiệm vụ

- Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; tăng cường củng cố tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, nhất là giám sát thường xuyên, nội bộ; đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên giáo, coi trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng; thực hiện tốt công tác dân vận, củng cố, tăng cường hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, chính quyền với Nhân dân; thực hiện hiệu quả công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền địa phương hai cấp và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội các cấp.

- Phấn đấu trong nhiệm kỳ đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I và các chương trình, đề án của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. Trong đó, hằng năm, có trên 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; tỷ lệ kết nạp đảng viên mới từ 3,2% trở lên so với tổng số đảng viên; đến năm 2030, có 100% trưởng thôn, xóm, tổ dân phố là đảng viên.

1.2. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị theo Chương trình hành động này và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I; đồng thời thường xuyên rà soát, cập nhật mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và kết quả thực hiện các đề án của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh¹ theo hướng bám sát yêu cầu “xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện”; bảo đảm các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị của tỉnh hoạt động “hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả”, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân; lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, mức độ tin nhiệm, hài lòng của Nhân dân làm thước đo và mục tiêu phấn đấu.

- Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức; đổi mới công tác dân vận và phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân, thắt chặt hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới. Đổi mới nội dung, phương thức công tác tư tưởng theo hướng ứng dụng công nghệ số và truyền thông đa phương tiện; thường xuyên bồi dưỡng, cập nhật kiến thức lý luận chính trị, quản lý nhà nước cho cán bộ, đảng viên ở tỉnh và cơ sở. Nâng cao chất lượng báo chí, xuất bản, tăng cường kiểm soát thông tin trên không gian mạng, gắn với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng trong điều kiện mới. Củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên theo hướng hoàn thiện và thực hiện tốt các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, mối quan hệ công tác, quy chế làm việc của các loại hình tổ chức cơ sở đảng phù hợp với thực tiễn, yêu cầu, nhiệm vụ mới; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, nhất là người đứng đầu và cấp cơ sở.

¹ (1) Nâng cao hiệu quả công tác tuyên giáo, dân vận tỉnh Thái Nguyên nhiệm kỳ 2025 - 2030; (2) Củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp ủy các cấp; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ nhiệm kỳ 2025 - 2030; (3) Nâng cao hiệu quả công tác giám sát thường xuyên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới nhiệm kỳ 2025 - 2030; (4) Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên nhiệm kỳ 2025 - 2030; (5) Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh nhiệm kỳ 2025 - 2030; (6) Đổi mới và nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân 02 cấp tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2031.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, trong đó tập trung đổi mới mạnh mẽ tư duy, phương thức kiểm tra, giám sát, chuyển từ “bị động” sang “chủ động”; đổi mới, nâng tầm cơ chế giám sát trong Đảng; gắn công tác kiểm tra, giám sát với các phương thức kiểm soát quyền lực khác, coi kiểm tra, giám sát là phương thức lãnh đạo chủ yếu, rất quan trọng để giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng; thực hiện cơ chế giám sát hiệu quả, có khả năng cảnh báo sớm và phòng ngừa vi phạm ngay từ cơ sở; hình thành và lan tỏa văn hóa chính trị trong nội bộ Đảng, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

- Kiên quyết, kiên trì đẩy mạnh đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực; trọng tâm là phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực từ sớm, từ xa, gắn với xây dựng, vận hành chính quyền địa phương hai cấp thực sự liêm chính, gần dân, sát dân, phục vụ Nhân dân. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát tài sản, thu nhập, thực hiện công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình, ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt để ngăn chặn, phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục và thực hành văn hóa liêm chính, không tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

- Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ theo mô hình tổ chức mới ở cấp tỉnh, cấp xã, hướng mạnh về cơ sở. Tăng cường tiếp xúc, đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân và kịp thời giải quyết kiến nghị chính đáng, hợp pháp của Nhân dân; thực hiện nghiêm túc, thường xuyên trách nhiệm giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú của đảng viên đang công tác.

2. Lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh

2.1. Lĩnh vực kinh tế

2.1.1. Nhiệm vụ

- Thúc đẩy tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế; đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng đồng bộ, hiện đại; thúc đẩy hỗ trợ khởi nghiệp, phát triển kinh tế tư nhân; thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với liên kết sản xuất, phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sạch, hữu cơ; phát triển công nghiệp xanh, hiện đại; phát triển, tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; tăng cường công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai.

- Trong nhiệm kỳ, đạt được các mục tiêu: Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) theo giá hiện hành đến năm 2030 đạt 361,6 nghìn tỷ đồng. Cơ cấu kinh tế: Công nghiệp, xây dựng 54,6%; dịch vụ và thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm 36,5%; nông, lâm nghiệp, thủy sản 8,9%. Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) theo giá so sánh bình quân từ 10,5%/năm trở lên. GRDP bình quân đầu người đến năm 2030 đạt 220 triệu đồng. Phân đầu giai đoạn 2026 - 2030, tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong GRDP tỉnh Thái Nguyên đạt khoảng 35%. Tốc độ tăng thu ngân sách nhà nước (không bao gồm thu tiền sử dụng đất, thu từ xổ số kiến thiết, thuế tối thiểu toàn cầu) phân đầu đạt bình quân 12,5%/năm. Tỷ lệ thu ngân sách nhà nước so với GRDP đạt từ 12,5% trở lên. Tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn giai đoạn 2026 - 2030 theo giá hiện hành đạt 793,3 nghìn tỷ đồng. Tỷ lệ vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn so với GRDP giai đoạn 2026 - 2030 đạt 68%. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng bình quân 12,5%/năm. Giá trị sản phẩm nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng bình quân 4%/năm. Đến năm 2030, tổng giá trị sản phẩm thu được từ cây chè đạt 25 nghìn tỷ đồng. Giá trị xuất khẩu hàng hóa trên địa bàn tăng bình quân 10%/năm; trong đó, xuất khẩu địa phương tăng bình quân 10%/năm.

2.1.2. Giải pháp thực hiện

- Triển khai thực hiện các nghị quyết của Bộ Chính trị: Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 70-NQ/TW, ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia; Nghị quyết số 79-NQ/TW, ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế theo Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I và các chương trình, đề án của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh².

- Triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (điều chỉnh) nhằm khai thác, phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của từng ngành, lĩnh vực, địa phương của tỉnh mở ra các không gian, động lực phát triển mới. Nghiên cứu xây dựng Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2031 - 2040, tầm nhìn đến năm 2060.

² (1) Phát triển công nghiệp tỉnh Thái Nguyên theo hướng xanh, hiện đại giai đoạn 2026 - 2030; (2) Phát triển toàn diện khu vực nông thôn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030; (3) Tăng cường quản lý, khai thác có hiệu quả tài nguyên đất, nước và khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường, phát triển bền vững giai đoạn 2026 - 2030; (4) Phát triển đô thị và hạ tầng thiết yếu giai đoạn 2026 - 2030; (5) Phát triển thương mại, dịch vụ tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030; (6) Phát triển kinh tế tư nhân tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030; (7) Phát triển kết cấu hạ tầng các xã khó khăn và đặc biệt khó khăn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030.

- Xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật theo thẩm quyền được giao để thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ, tài chính ngân sách, phân cấp ủy quyền rõ nhiệm vụ, trách nhiệm cho từng cấp, ngành trong quản lý và thực hiện hành chính công.

- Rà soát và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến đầu tư kinh doanh, đặc biệt chú trọng ban hành thể chế thuộc thẩm quyền của chính quyền địa phương trong lĩnh vực đất đai, khoáng sản, xây dựng...

- Tiếp tục cải cách mạnh mẽ, cắt giảm tối đa thủ tục hành chính theo hướng công khai, minh bạch, giảm chi phí, tuân thủ pháp luật, chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm.

- Thực hiện các giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, nhà đầu tư; khuyến khích đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong doanh nghiệp; hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng sản xuất, đa dạng hóa thị trường, xây dựng thương hiệu; khuyến khích hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp. Phát huy vai trò chủ đạo, tiên phong, định hướng chiến lược của kinh tế nhà nước trong những ngành, lĩnh vực then chốt, thiết yếu, chiến lược; dẫn dắt, hỗ trợ các thành phần kinh tế khác cùng phát triển.

- Đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng các tuyến đường giao thông huyết mạch, kết nối vùng, các tuyến đường gắn với các khu công nghiệp, khu du lịch, nghỉ dưỡng; hạ tầng các khu, cụm công nghiệp, tăng cường thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp thu hút và đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án hạ tầng điện; các dự án, công trình khẩn cấp, khắc phục hậu quả thiên tai, phòng, chống lũ lụt: Dự án đầu tư mở rộng tuyến Cao tốc CT.07 (Hà Nội - Thái Nguyên - Chợ Mới); Dự án đầu tư tuyến cao tốc Bắc Kạn – Cao Bằng; Dự án đầu tư tuyến cao tốc Thái Nguyên - Lạng Sơn; Dự án đường vành đai 5 - Hà Nội (đoạn qua địa bàn tỉnh Thái Nguyên); Dự án Xây dựng tuyến đê Sông Cầu thuộc Hệ thống công trình chống ngập lụt khu vực trung tâm tỉnh Thái Nguyên; Dự án Xây dựng mới Cầu Gia Bảy, cầu Bến Oánh; Dự án Khắc phục tình trạng ngập úng cục bộ khu vực phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên; các dự án khẩn cấp khắc phục thiên tai, bảo đảm giao thông, xử lý để khắc phục và chống ùn tắc giao thông trong khu vực đô thị và trên các tuyến đường tỉnh, quốc lộ; cải tạo, nâng cấp kết cấu hạ tầng các xã vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn tỉnh Thái Nguyên.

- Xây dựng mô hình tăng trưởng với mục tiêu nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, giá trị gia tăng và sức cạnh tranh của nền kinh tế; lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo là trọng tâm để thúc đẩy, làm mới các động lực tăng trưởng truyền thống; tạo ra sức sản xuất và phương thức sản xuất mới chất lượng cao; đẩy mạnh chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, chuyển đổi năng lượng, chuyển đổi cơ cấu và chất lượng nguồn nhân lực.

- Tiếp tục tái cơ cấu nông nghiệp theo hướng an toàn sinh học, hữu cơ, tuần hoàn, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững; ứng dụng công nghệ cao và chuyển đổi số, gắn với liên kết sản xuất, du lịch nông nghiệp và gia tăng giá trị sản phẩm.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Chủ động rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của tỉnh hoặc trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung để ban hành chính sách ưu đãi, khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức đầu tư vào nghiên cứu và phát triển, khởi nghiệp sáng tạo, ứng dụng công nghệ số, khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ số, tháo gỡ các điểm nghẽn, các rào cản về thể chế, cơ chế chính sách và nguồn nhân lực, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho sự phát triển mang tính đột phá của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, trọng dụng nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đặc biệt là nhân lực chất lượng cao. Tiếp tục thực hiện các giải pháp xây dựng và phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh theo hướng ứng dụng công nghệ số, hình thành các doanh nghiệp công nghệ số có sức cạnh tranh trên thị trường; tạo nguồn lực để xây dựng, phát triển Thái Nguyên thành trung tâm chuyển đổi số của vùng.

- Triển khai thực hiện các chương trình, đề án, các cơ chế, chính sách của Trung ương về quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, môi trường. Xây dựng cơ sở dữ liệu, ứng dụng công nghệ số trong quản lý tài nguyên và môi trường; hệ thống bản đồ rủi ro thiên tai, hệ thống cảnh báo sớm thiên tai.

- Hợp tác, phát triển công nghiệp, logistics; thúc đẩy phát triển và quản lý hệ thống logistics, khuyến khích phát triển logistics chuyên ngành; thu hút đầu tư xây dựng các trung tâm logistics (nằm trên vành đai công nghiệp liên vùng, các trục giao thông huyết mạch,...) theo Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (điều chỉnh).

2.2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

2.2.1. Nhiệm vụ

- Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao; phát triển sự nghiệp y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân; thực hiện tốt các chính sách xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân; xây dựng, phát triển văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc thực sự trở thành nền tảng

tinh thần, sức mạnh nội sinh, động lực to lớn cho sự phát triển nhanh và bền vững của tỉnh gắn với mục tiêu phát triển con người; chú trọng nắm bắt cơ hội để phát triển các ngành công nghiệp văn hóa theo xu hướng mới, tạo đà cho phát triển kinh tế, văn hóa, truyền thống địa phương.

- Trong nhiệm kỳ, đạt được các mục tiêu đến 2030: Dân số đạt 1.845,7 nghìn người, tuổi thọ trung bình đạt từ 75,5 tuổi trở lên; chỉ số phát triển con người (HDI) phấn đấu đạt khoảng 0,8; số lao động có việc làm trong nền kinh tế đạt 826 nghìn người trở lên; tỷ trọng lao động có việc làm trong nền kinh tế: Nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 15,73%; công nghiệp và xây dựng chiếm 43,83%; dịch vụ chiếm 40,44%; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 75%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ đạt từ 38% trở lên; tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị dưới 3%, tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực nông thôn dưới 2,3%; tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn đa chiều giai đoạn 2026 - 2030) duy trì mức giảm 1 - 1,5 điểm%/năm; có từ 19 bác sỹ, 50 giường bệnh trên 1 vạn dân trở lên; đạt bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân; phấn đấu có 82% trường học đạt chuẩn quốc gia, 100% các xã đặc biệt khó khăn đều có trường phổ thông dân tộc nội trú hoặc bán trú; thu nhập bình quân đầu người gấp 1,5 lần so với năm 2025; tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch, đạt chuẩn theo quy định tại nông thôn đạt 80%, thành thị đạt 100%; phấn đấu có 95% số xã đạt chuẩn nông thôn mới; mỗi xã, phường có ít nhất 01 câu lạc bộ văn hóa, nghệ thuật, thể thao; 100% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trên môi trường mạng; mạng băng rộng di động 5G phủ sóng 100% dân số.

2.2.2. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển văn hóa, xã hội theo Chương trình hành động này, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I và các đề án của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh³.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo và Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hoá, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026 - 2035 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Chương trình phát triển nguồn nhân lực số nhằm trang bị kỹ năng số toàn diện cho người lao động, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế số và xã hội số.

³ (1) Phát triển Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030; (2) Phát triển Y tế trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030; (3) Phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030; (4) Phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030; (5) Phát triển du lịch tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Xây dựng và triển khai các chương trình, đề án do Bộ Y tế ban hành trong giai đoạn 2026 - 2030: Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035; đề án phát triển một số trung tâm y tế chuyên sâu; đề án từng bước thực hiện chính sách miễn viện phí theo lộ trình, đối tượng ưu tiên trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế phù hợp với tăng mức đóng bảo hiểm y tế theo quy định;...

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam; Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035. Thực hiện các giải pháp, hỗ trợ và phát triển công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí, bảo tồn và phát huy di sản, khuyến khích mạnh mẽ sự sáng tạo trong nghệ thuật, thiết kế, sản xuất nội dung số. Xây dựng các chính sách hỗ trợ phát triển văn hoá, du lịch; bảo tồn và phát huy di sản văn hóa tâm linh, truyền thống lịch sử, văn hóa trà; khuyến khích sáng tạo sản xuất nội dung số phản ánh bản sắc đời sống văn hóa các dân tộc tỉnh Thái Nguyên.

- Quản lý phát triển xã hội bền vững; bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, chăm lo đời sống nhân dân. Tập trung triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, tạo cơ chế nới dài thiết lập các thể chế, chính sách bảo đảm công bằng trong tiếp cận cơ hội phát triển cho các nhóm yếu thế; tăng cường kết nối chặt chẽ, hiệu quả giữa chính sách kinh tế và chính sách xã hội. Đẩy mạnh phát triển nhà ở xã hội và nhà ở thương mại giá rẻ nhằm giải quyết cơ bản nhu cầu về nhà ở cho cư dân đô thị, người lao động tại các khu công nghiệp và cho các đối tượng yếu thế.

2.3. Công tác đối ngoại và đảm bảo quốc phòng, an ninh

2.3.1. Nhiệm vụ

- Cụ thể hoá các chủ trương, quan điểm mới của Đảng về đối ngoại; xây dựng và triển khai hiệu quả các kế hoạch, chương trình thực hiện các văn kiện của Đảng về đối ngoại, hội nhập quốc tế; gắn kết chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh.

- Xây dựng lực lượng Quân đội, Công an tỉnh Thái Nguyên cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, nắm chắc tình hình, đóng góp hiệu quả vào các chủ trương, nhiệm vụ, phương hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Xây dựng lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở vững mạnh, rộng khắp, ngang tầm yêu cầu, nhiệm vụ.

- Trong nhiệm kỳ, đạt các chỉ tiêu: Hằng năm, phấn đấu xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ đạt từ 3,2% trở lên so với dân số của tỉnh; triển khai xây dựng và tu sửa trụ sở Ban Chỉ huy quân sự cấp xã bảo đảm 100% có quy mô phù hợp với mô hình tổ chức biên chế mới; thực hiện giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho 100% các đối tượng theo quy định; phấn đấu đến năm 2030, 100% xã, phường trên địa bàn tỉnh không có ma túy; hằng năm kiểm chế tai nạn giao thông, nhất là các vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng, phấn đấu kéo giảm 5% trên cả 3 tiêu chí (số vụ, số người chết và số người bị thương).

2.3.2. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Bộ Chính trị: Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 59-NQ/TW, ngày 24/01/2025 về hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về cải cách hành chính, đối ngoại và đảm bảo quốc phòng, an ninh theo Chương trình hành động này, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I và các đề án của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh⁴.

- Đẩy mạnh công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển kinh tế - xã hội đi vào chiều sâu - thực chất. Tiếp tục thể chế hoá đầy đủ, kịp thời các quan điểm, đường lối của Đảng về quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, đối ngoại độc lập, tự chủ, toàn diện và hiện đại.

- Lãnh đạo xây dựng lực lượng dân quân tự vệ bảo đảm đúng, đủ, thành phần, tổ chức biên chế, nâng cao chất lượng về chính trị, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ thực sự là lực lượng nòng cốt tin cậy để bảo vệ Đảng, chính quyền, bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân; sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

- Triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, tấn công trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, giảm tội phạm về trật tự xã hội, tập trung đấu tranh với tội phạm ma túy, kinh tế, môi trường, tội phạm sử dụng công nghệ cao; bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

- Chủ động nghiên cứu, đánh giá, dự báo đúng tình hình, xử lý kịp thời các tình huống về quốc phòng, an ninh, các vấn đề trật tự, an toàn xã hội, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống; ứng phó kịp thời, hiệu quả các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống.

⁴ (1) Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030; (2) Tăng cường hiệu quả công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng lãnh đạo, chỉ đạo công tác quán triệt, triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động theo tinh thần “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả”, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

2. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ chỉ đạo nghiên cứu, rà soát, ban hành các chương trình, kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Chương trình hành động thuộc trách nhiệm của ngành, lĩnh vực, địa phương.

3. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội hướng dẫn, vận động Nhân dân thực hiện các nhiệm vụ trong Chương trình hành động; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách.

4. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện Chương trình hành động; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

5. Trong quá trình triển khai thực hiện, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh quyết định việc điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ cụ thể trong Chương trình hành động để phù hợp, đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển tỉnh.

Chương trình hành động này phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị,
- Ban Bí thư Trung ương,
- Các ban xây dựng Đảng Trung ương,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Ủy ban MTTQ, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

VXCương/P.TH/220

**T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ**

Trịnh Xuân Trường

PHỤ LỤC CÁC NHIỆM VỤ
CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XIV CỦA ĐẢNG
(Kèm theo Chương trình số 17-CTr/TU, ngày 28/02/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh)

TT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
I	Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị				
1	Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên giáo và dân vận; thực hiện tốt công tác dân vận, củng cố, tăng cường hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	2025 - 2030	Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Đề án số 08-ĐA/TU, ngày 10/12/2025 về “Nâng cao hiệu quả công tác tuyên giáo, dân vận tỉnh Thái Nguyên nhiệm kỳ 2025 - 2030”
2	Nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; tăng cường củng cố tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	2025 - 2030	Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Đề án số 07-ĐA/TU, ngày 09/12/2025 về “Củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp ủy các cấp; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ nhiệm kỳ 2025 - 2030”
3	Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	2025 - 2030	Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Đề án số 06-ĐA/TU, ngày 09/12/2025 về “Nâng cao hiệu quả công tác giám sát thường xuyên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới nhiệm kỳ 2025 - 2030”

TT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
4	Thực hiện hiệu quả công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Ban Nội chính Tỉnh ủy	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	2025 - 2030	Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Đề án số 05-ĐA/TU, ngày 05/12/2025 về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên nhiệm kỳ 2025 - 2030”
5	Xây dựng chương trình (kế hoạch) thực hiện Nghị quyết của Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực trong tình hình mới	Ban Nội chính Tỉnh ủy	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	Năm 2026 (sau khi Trung ương ban hành)	Nhiệm vụ mới theo Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng
6	Nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội các cấp	Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc tỉnh	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	2025 - 2030	Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Đề án số 13-ĐA/TU, ngày 10/12/2025 về “Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh nhiệm kỳ 2025 - 2030”
7	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân hai cấp	Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	2026 - 2031	Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Đề án số 10-ĐA/TU, ngày 10/12/2025 về “Đổi mới và nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân hai cấp tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2031”

TT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
II	Lĩnh vực kinh tế				
1	Thúc đẩy tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	2026 - 2030	Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Đề án số 12-ĐA/TU, ngày 10/12/2025 về “Phát triển công nghiệp tỉnh Thái Nguyên theo hướng xanh, hiện đại giai đoạn 2026 - 2030”; Đề án số 17-ĐA/TU, ngày 10/12/2025 về “Phát triển du lịch tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030”; Đề án số 11-ĐA/TU, ngày 10/12/2025 về “Phát triển thương mại, dịch vụ tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030”
2	Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng đồng bộ, hiện đại	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	2026 - 2030	Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Đề án số 19-ĐA/TU, ngày 11/12/2025 về “Phát triển đô thị và hạ tầng thiết yếu tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030”; Đề án số 21-ĐA/TU, ngày 11/12/2025 về “Phát triển kết cấu hạ tầng các xã khó khăn và đặc biệt khó khăn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030”
3	Thúc đẩy hỗ trợ khởi nghiệp, phát triển kinh tế tư nhân	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	2026 - 2030	Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Đề án số 15-ĐA/TU, ngày 10/12/2025 về “Phát triển kinh tế tư nhân tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030”

TT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
4	Thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với liên kết sản xuất, phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sạch, hữu cơ	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	2026 - 2030	Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Đề án số 20-ĐA/TU, ngày 11/12/2025 về “Phát triển toàn diện khu vực nông thôn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030”
5	Phát triển, tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	2026 - 2030	Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Đề án số 22-ĐA/TU, ngày 11/12/2025 về “Phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030”
6	Tăng cường công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	2026 - 2030	Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Đề án số 09-ĐA/TU, ngày 10/12/2025 về “Tăng cường quản lý, khai thác có hiệu quả tài nguyên đất, nước và khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường, phát triển bền vững giai đoạn 2026 - 2030”
7	Triển khai thực hiện các Đề án, Kế hoạch, Chương trình của Trung ương, Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	Năm 2026 (sau khi Trung ương ban hành)	Nhiệm vụ mới theo Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

TT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
8	Triển khai Nghị quyết số 79-NQ/TW, ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	Năm 2026	Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch hành động số 50-KH/TU, ngày 11/02/2026 thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW, ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước
9	Triển khai các chương trình hợp tác liên kết phát triển vùng với các tỉnh: Cao Bằng, Lạng Sơn, Tuyên Quang, Bắc Ninh, Phú Thọ và một số tỉnh, thành phố khác	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	2026 - 2030	Nhiệm vụ mới theo Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng
III	Lĩnh vực văn hóa, xã hội				
1	Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	2026 - 2030	Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Đề án số 16-ĐA/TU, ngày 10/12/2025 về “Phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030”
2	Phát triển sự nghiệp y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	2026 - 2030	Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Đề án số 14-ĐA/TU, ngày 10/12/2025 về “Phát triển y tế trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030”

TT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
3	Thực hiện tốt các chính sách xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	2026 - 2030	Nhiệm vụ thực hiện thông qua các chương trình, dự án của tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn; chương trình dạy nghề cho người trong độ tuổi lao động; hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động thuộc hộ nghèo, dân tộc thiểu số; các chính sách đối với người có công, tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; phát triển nhà ở xã hội và nhà ở thương mại giá rẻ nhằm giải quyết cơ bản nhu cầu về nhà ở cho cư dân đô thị, người lao động tại các khu công nghiệp và cho các đối tượng yếu thế
4	Xây dựng, phát triển văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc gắn với mục tiêu phát triển con người	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	2026 - 2030	Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Đề án số 18-ĐA/TU, ngày 10/12/2025 về “Phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030”
5	Triển khai Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	Năm 2026	Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 52-KH/TU, ngày 24/02/2026 thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam

TT	NHIỆM VỤ CỤ THỂ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC CHỦ TRÌ	CƠ QUAN, TỔ CHỨC PHỐI HỢP	THỜI HẠN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
6	Triển khai thực hiện các Đề án, Kế hoạch, Chương trình của Trung ương, Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng	Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	Năm 2026 (sau khi Trung ương ban hành)	Nhiệm vụ mới theo Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng
IV	Lĩnh vực quốc phòng, an ninh				
1	Xây dựng lực lượng Quân đội, Công an tỉnh Thái Nguyên cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, nắm chắc tình hình, đóng góp hiệu quả vào các chủ trương, nhiệm vụ, phương hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương	Đảng ủy Quân sự tỉnh, Đảng ủy Công an tỉnh	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	2026 - 2030	Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Đề án số 03-ĐA/TU, ngày 05/12/2025 về “Tăng cường hiệu quả công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030” và đề án “Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030”
2	Xây dựng lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở vững mạnh, rộng khắp, ngang tầm yêu cầu, nhiệm vụ	Đảng ủy Công an tỉnh	Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	2026 - 2030	